

Số: 335/TB-CTSV

Cần Thơ, ngày 2 tháng 10 năm 2017

Về việc sinh viên nộp bổ sung hồ sơ
Hỗ trợ chi phí học tập đợt 2 năm 2017

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị;
- Cố vấn học tập và sinh viên.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học, Phòng Công tác Sinh viên thông báo đến các sinh viên về việc Hỗ trợ chi phí học tập đợt 2 (Từ tháng 08 đến tháng 12) năm 2017 như sau:

❖ Đối với sinh viên (**Danh sách 1 kèm theo**) đã được Hỗ trợ chi phí học tập đợt 1 năm 2017 phải nộp bổ sung Bản sao có công chứng Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc Giấy chứng nhận học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo **năm 2017** được ký xác nhận từ sau tháng **07/2017** để làm căn cứ xét hỗ trợ chi phí học tập đợt 2 năm 2017.

❖ Đối với sinh viên (**Danh sách 2 kèm theo**) thuộc đối tượng dân tộc thiểu số hộ nghèo, cận nghèo năm 2017 trúng tuyển chính qui (**Không áp dụng đối với sinh viên: Đào tạo liên thông, Bằng hai, học đại học sau khi hoàn thành chương trình dự bị**) hoặc sinh viên thuộc đối tượng trên nhưng chưa có tên trong danh sách cần thực hiện hồ sơ Hỗ trợ chi phí học tập như sau:

Hồ sơ gồm có:

1. Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập (mẫu đơn theo phụ lục I);
2. Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp (Bản sao có công chứng) còn thời hạn sử dụng.
3. Giấy khai sinh (bản sao có công chứng).

Thời gian nộp : Từ ngày **16/10/2017** đến hết ngày **20/10/2017**.

Địa điểm nộp: Phòng Công tác Sinh viên (*Khu nhà Điều hành*).

Đề nghị Thủ trưởng đơn vị quan tâm triển khai đến cố vấn học tập và sinh viên có tên được biết và thực hiện theo tinh thần thông báo này.

Trân trọng kính chào./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.CTSV.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thanh Tường

Phụ lục I

(Kèm theo Thông tư liên tịch số 35 /2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Tài chính)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

(Dùng cho sinh viên đang học tại các cơ sở giáo dục đại học công lập)

Kính gửi: Trường Đại học Cần Thơ

Họ và tên:

Dân tộc:

Ngày, tháng, năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp:

Khóa:

Khoa:

Mã số sinh viên:

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Thông tư liên tịch hướng dẫn Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ)*.....

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.

....., ngày tháng năm

Xác nhận của Khoa
(Quản lý sinh viên)

Người làm đơn
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

DANH SÁCH 1:
SINH VIÊN NỘP BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2017
(Kèm theo công văn số 335 /TB-CTSV, ngày 2 tháng 10 năm 2017)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Diện
1	B1304494	Kim Mel	DI13Z6A1	DTTS - Cận nghèo
2	B1305017	Thạch Thị Diễm Quỳnh	KH13Y1A1	DTTS - Cận nghèo
3	B1400714	Trương Tú Oanh	DI1496A1	DTTS - Cận nghèo
4	B1401608	Lâm Nguyệt Thanh	KH1489A1	DTTS - Cận nghèo
5	B1402022	Ngô Huỳnh Chi	KT14W2A1	DTTS - Hộ nghèo
6	B1402062	Trịnh Hoài Phong	KT14W2A1	DTTS - Cận nghèo
7	B1403111	Trần Yến Linh	KT1423A2	DTTS - Cận nghèo
8	B1403368	Lê Thị Ngọc Thu	LK1463A1	DTTS - Hộ nghèo
9	B1403423	Dương Thị Thu Hà	LK1465A2	DTTS - Cận nghèo
10	B1403538	Thị Ngọc Diệp	LK1465A3	DTTS - Hộ nghèo
11	B1403878	Tăng Tường Hiếu	ML14U3A1	DTTS - Cận nghèo
12	B1404542	Lý Hùng	MT14X7A1	DTTS - Cận nghèo
13	B1404902	Thạch Hoài Hận	NN1472A1	DTTS - Hộ nghèo
14	B1405468	Lâm Thần Suối	NN1419A1	DTTS - Hộ nghèo
15	B1405575	Thạch Thanh Dũng	NN14Z1A1	DTTS - Cận nghèo
16	B1406127	Thạch Thanh Tuấn	NN1473A2	DTTS - Cận nghèo
17	B1407862	Danh Bình Nam	TN1485A1	DTTS - Cận nghèo
18	B1409369	Néang Kim Hồng	TS1413A2	DTTS - Hộ nghèo
19	B1409795	Thạch Thị Mỹ Kiều	XH14Z8A1	DTTS - Cận nghèo
20	B1410724	Thạch Thị Chanh Đa	HG14V2A1	DTTS - Hộ nghèo
21	B1411070	Huỳnh Thảo Nguyên	XH14Z9A2	DTTS - Hộ nghèo
22	B1501001	Trà Hữu Linh	NN1508A2	DTTS - Cận nghèo
23	B1502496	Lương Thị Linh	KT1523A1	DTTS - Hộ nghèo
24	B1502774	Trần Thị Huỳnh Như	MT1525A2	DTTS - Cận nghèo
25	B1503100	Son Thị Hiếu Thảo	LK1563A3	DTTS - Hộ nghèo
26	B1505011	Khuru Nhật Hào	NN1573A3	DTTS - Hộ nghèo
27	B1505380	Trần Minh Phương	TN1583A2	DTTS - Cận nghèo
28	B1505482	Quách Thanh Hào	KT1590A1	DTTS - Hộ nghèo
29	B1506169	Trần Kim Vẹn	ML15U3A2	DTTS - Hộ nghèo
30	B1506185	Danh Thị Thanh Kim Huệ	XH15U4A1	DTTS - Cận nghèo
31	B1506218	Lý Thị The Ri	XH15U4A2	DTTS - Hộ nghèo

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Diện
32	B1506219	Kim Sinh Sil	XH15U4A2	DTTS - Cận nghèo
33	B1506795	Trương Huỳnh Điền	MT15V4A2	DTTS - Cận nghèo
34	B1506912	Châu Hồng Thẩm	KT15V5A2	DTTS - Cận nghèo
35	B1507493	Ngô Liễu My	ML15V9A1	DTTS - Cận nghèo
36	B1507519	Thạch Thị Chiêu Anh	ML15V9A2	DTTS - Hộ nghèo
37	B1507540	Dương Thị Bích Nhan	ML15V9A2	DTTS - Cận nghèo
38	B1507731	Kim Ngọc Châu	KT15W2A2	DTTS - Hộ nghèo
39	B1507856	Danh Thị Cẩm Thu	KT15W3A2	DTTS - Cận nghèo
40	B1508119	Sơn Thị Tiểu Hạnh	XH15W7A2	DTTS - Cận nghèo
41	B1508759	Tăng Phát Đạt	CA15X5A2	DTTS - Hộ nghèo
42	B1508802	Hồ Thị Kiều Tiên	CA15X5A2	DTTS - Cận nghèo
43	B1509358	Thạch Hoàng Phong Vũ	TN15Y5A2	DTTS - Cận nghèo
44	B1510522	Lưu Duy Phúc	HG1562A1	DTTS - Cận nghèo
45	B1511047	Huỳnh Danh Tuấn	HG15W8A2	DTTS - Hộ nghèo
46	B1600134	Lý Tuấn Vũ	SP1602A1	DTTS - Cận nghèo
47	B1600440	Lâm Thị Mai Lệ	SP1610A1	DTTS - Cận nghèo
48	B1601303	Lý Muối Sên	KT1620A1	DTTS - Cận nghèo
49	B1601704	La Kim Phụng	KT1622A2	DTTS - Hộ nghèo
50	B1603851	Trần Phương Trinh	DA1666A1	DTTS - Cận nghèo
51	B1605722	Lâm Thị Châm	XH16U4A1	DTTS - Hộ nghèo
52	B1607283	Nguyễn Thị Ngọc Hân	ML16V9A2	DTTS - Hộ nghèo
53	B1607297	Danh Hoàng Nghiệp	ML16V9A2	DTTS - Hộ nghèo
54	B1607448	Kim Tấn Lực	KT16W2A1	DTTS - Hộ nghèo
55	B1608260	Danh Thị Mai	XH16W9A1	DTTS - Cận nghèo
56	B1608601	Ngô Liễu Thy	CA16X5A1	DTTS - Cận nghèo
57	B1608617	Danh Hoàng Chung	CA16X5A2	DTTS - Hộ nghèo
58	B1609173	Dương Vũ Linh	TN16Y5A2	DTTS - Cận nghèo
59	B1609232	Huỳnh Thanh Hòa	TN16Y6A1	DTTS - Cận nghèo
60	B1609296	Danh Dương	TN16Y6A2	DTTS - Hộ nghèo
61	B1609307	Thạch Thái Hoàng	TN16Y6A2	DTTS - Cận nghèo
62	B1609363	Tê Quốc Vĩnh	TN16Y6A2	DTTS - Cận nghèo
63	B1609458	Nông Thị Huế	TN16Y8A2	DTTS - Cận nghèo
64	B1610658	Trần Đào Thị Mỹ An	DI16V7F1	DTTS - Cận nghèo

Danh sách gồm có 64 sinh viên

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

DANH SÁCH 2:
SINH VIÊN THỰC HIỆN HỒ SƠ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP NĂM 2017
(Kèm theo công văn số 335 /TB-CTSV, ngày 2 tháng 10 năm 2017)

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Diện
1	B1408824	Thạch Phi Sách	TN1404A1	DTTS - Cận nghèo
2	B1501226	Lâm Đál Đa	NN1512A1	DTTS - Cận nghèo
3	B1502010	Khuru Tường Di	KT1520A2	DTTS - Cận nghèo
4	B1506697	Lâm Kim Tiền	FL15V1A3	DTTS - Hộ nghèo
5	B1508791	Phan Cẩm Tú Quyên	CA15X5A2	DTTS - Hộ nghèo
6	B1600557	Châu Chí Cường	NN1612A2	DTTS - Cận nghèo
7	B1604760	Danh Hoàng Khang	TS1682A2	DTTS - Cận nghèo
8	B1700107	Lâm Thị Oanh Đa	NN1708A1	DTTS - Hộ nghèo
9	B1700158	Thạch Thị Phương Thanh	NN1708A1	DTTS - Cận nghèo
10	B1700551	Thạch Vô Ha	TS1713A3	DTTS - Hộ nghèo
11	B1701148	Neáng Chanh Ly	KT1720A1	DTTS - Hộ nghèo
12	B1701345	Neáng Na Huỳnh	KT1721A2	DTTS - Hộ nghèo
13	B1701394	Lê Thị Việt Trinh	KT1721A2	DTTS - Hộ nghèo
14	B1701806	Thạch Thị Thùy Duyên	HG1723A1	DTTS - Cận nghèo
15	B1702027	Lý Thị Cẩm Tiên	LK1765A1	DTTS - Hộ nghèo
16	B1702118	Thạch Văn Vàng	LK1765A2	DTTS - Cận nghèo
17	B1702620	Trần Minh Hiếu	TN1784A1	DTTS - Cận nghèo
18	B1702761	Sơn Văn Quý	TN1784A2	DTTS - Hộ nghèo
19	B1702784	Lý Cao Trí	TN1793A2	DTTS - Hộ nghèo
20	B1703416	Trần Huỳnh Trúc Y	DA1766A2	DTTS - Hộ nghèo
21	B1703565	Sơn Vông	NN1767A3	DTTS - Cận nghèo
22	B1703864	Dương Ngọc Hồ	NN1773A2	DTTS - Hộ nghèo
23	B1703891	Thạch Lam Sơn	NN1773A2	DTTS - Hộ nghèo
24	B1704054	Thạch Thị Anh Đào	TS1782A1	DTTS - Cận nghèo
25	B1704061	Danh Thị Thu Hương	TS1782A1	DTTS - Cận nghèo
26	B1704110	Sơn Hoàng Vũ	TS1782A1	DTTS - Hộ nghèo
27	B1704148	Lâm Tuyết Ngưng	TS1782A2	DTTS - Hộ nghèo
28	B1704407	Khuru Thị Thanh Nguyệt	KT1790A1	DTTS - Cận nghèo
29	B1704408	Khuru Thị Thanh Nhật	KT1790A1	DTTS - Cận nghèo
30	B1704786	Trần Anh Tuấn	DI1796A1	DTTS - Cận nghèo
31	B1704834	Trần Công Minh	DI1796A2	DTTS - Hộ nghèo

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Diện
32	B1704979	Lâm Ngọc Hải	TN17T2A3	DTTS - Cận nghèo
33	B1705162	Danh Phước Tài	TN17T2A2	DTTS - Cận nghèo
34	B1706127	Thị Ngọc Sang	HG17V1A2	DTTS - Hộ nghèo
35	B1706390	Kim Thị Thiên Nga	TN17V6A2	DTTS - Cận nghèo
36	B1707153	Nguyễn Thị Ngọc My	ML17V9A2	DTTS - Hộ nghèo
37	B1707176	Lý Thị Cẩm Tú	ML17V9A2	DTTS - Cận nghèo
38	B1707288	Huỳnh Ngọc Phần	KT17W1A2	DTTS - Cận nghèo
39	B1707577	Tăng Thái Trường	KT17W3A2	DTTS - Cận nghèo
40	B1707808	Lý Sóc Khum	TS17W5A1	DTTS - Hộ nghèo
41	B1708025	Tăng Anh Tuyền	XH17W8A1	DTTS - Cận nghèo
42	B1708586	Khru Thị Diễm Hương	MT17X7A2	DTTS - Cận nghèo
43	B1708769	Thạch Chanh Nanl	NN17Z1A1	DTTS - Cận nghèo
44	B1708917	Thạch Trọng	TN17Y5A1	DTTS - Cận nghèo
45	B1709058	Nguyễn Trọng Tú	TN17Y6A1	DTTS - Hộ nghèo
46	B1709758	Son Hồng Phát	NN1712A2	DTTS - Hộ nghèo

Danh sách gồm có 46 sinh viên

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN